

Bản án số: 85/2020/DS-ST

Ngày 28 - 8 - 2020

V/v tranh chấp “Hợp đồng mua bán”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Biện Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Hà

Ông Châu Trung Trực

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Trúc là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 28 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 241/2020/TLST- DS ngày 12 tháng 6 năm 2020 về việc “*Tranh chấp hợp đồng mua bán*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 337/2020/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Đỗ Kim L, sinh năm 1958 – Chủ hộ kinh doanh L Chiếm; cư trú tại: Khóm A, thị trấn ĐD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Tô Văn T; cư trú tại: Ấp TH, xã NC, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Nguyên đơn bà Đỗ Kim L trình bày:*

Vào ngày 18/10/2014 bà Đỗ Kim L là chủ hộ kinh doanh LC (kinh doanh mua bán thức ăn tôm, thuốc thủy sản) và anh Tô Văn T có giao dịch mua bán thức ăn tôm và thuốc thủy sản. Hình thức giao dịch mua bán bằng lời nói hai bên có sổ theo dõi, thanh toán bằng tiền mặt hoặc cuối vụ nuôi tôm. Quá trình giao dịch đến ngày 24/12/2014 thì ngưng hợp đồng, anh T còn nợ bà L số tiền 133.889.500 đồng. Ngày 10/9/2016 anh T có xác nhận nợ có hứa thanh toán tiền nhiều lần nhưng không thực hiện. Nay bà L yêu cầu anh T phải trả cho bà số tiền thức ăn tôm và thuốc thủy sản là 133.889.500 đồng.

** Đối với bị đơn anh Tô Văn T không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tố tụng*: Bà Đỗ Kim L có đơn xin vắng mặt, anh Tô Văn T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự.

[2] *Về quan hệ tranh chấp*: Bà Đỗ Kim L yêu cầu anh Tô Văn T phải trả tiền mua thuốc và thức ăn thủy sản còn nợ theo hợp đồng mua bán giữa hai bên. Do đó xác định quan hệ tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản theo quy định tại Điều 430 Bộ luật dân sự năm 2015.

[3] *Về nội dung tranh chấp*: Thấy rằng quan hệ mua bán thuốc và thức ăn thủy sản giữa bà Đỗ Kim L là người đại diện hộ kinh doanh LC và anh T là thực tế có xảy ra, được thể hiện tại báo cáo chi tiết công nợ từ ngày 18/10/2014 đến ngày 9/9/2016 của đại lý đối chiếu với anh T. Hội đồng xét xử xét thấy tại báo cáo nêu trên thể hiện tính đến ngày 24/12/2014 anh T còn nợ bà L số tiền 133.889.500 đồng. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 440 của Bộ luật dân sự năm 2015 quy định về nghĩa vụ trả tiền của hợp đồng mua bán tài sản: “*Bên mua có nghĩa vụ thanh toán tiền theo thời hạn, địa điểm và mức tiền được quy định trong hợp đồng.*”. Do đó, yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở được chấp nhận.

[4] *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Anh T phải chịu theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 430, Điều 440, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đỗ Kim L. Buộc anh Tô Văn T phải trả cho bà Đỗ Kim L tổng số tiền là 133.889.500 đồng (một trăm ba mươi ba triệu tám trăm tám mươi chín nghìn năm trăm đồng).

Kể từ ngày bà Đỗ Kim L có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong số tiền phải trả thì hàng tháng anh Tô Văn T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Đỗ Kim L không phải chịu; hoàn trả lại cho bà L 3.347.000 đồng (ba triệu ba trăm bốn mươi bảy nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0010757 ngày 12 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

Anh Tô Văn T phải chịu 6.694.475 đồng (sáu triệu sáu trăm chín mươi bốn nghìn bốn trăm bảy mươi lăm đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án,

hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Biện Thị Nhung

Thành viên
Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

.....

.....

Biện Thị Nhung